



THẺ LỆ
ƯU ĐÃI TÍNH NĂNG DÀNH CHO
CHỦ THẺ GHI NỢ QUỐC TẾ VPBANK DIAMOND PLATINUM

THẺ LỆ
ƯU ĐÃI TÍNH NĂNG DÀNH CHO CHỦ THẺ GHI NỢ
QUỐC TẾ VPBANK DIAMOND PLATINUM

THẺ LỆ
ƯU ĐÃI TÍNH NĂNG DÀNH CHO CHỦ THẺ GHI NỢ QUỐC TẾ
VPBANK DIAMOND PLATINUM

- Tên chương trình:** Ưu đãi tính năng dành cho chủ thẻ ghi nợ quốc tế VPBank Diamond Platinum.
- Đối tượng áp dụng:** Khách hàng cá nhân đáp ứng điều kiện phát hành và nhận ưu đãi thẻ ghi nợ quốc tế VPBank Diamond Platinum.
- Địa bàn (phạm vi) khuyến mại:** Toàn hệ thống VPBank.
- Hình thức khuyến mại:** Hoàn tiền.
- Thời gian thực hiện chương trình:** Từ ngày 01/05/2024 đến hết ngày 31/12/2024 hoặc đến khi hết ngân sách dành cho chương trình (sau khi hoàn tất thủ tục theo quy định của pháp luật), tùy thuộc sự kiện nào xảy ra trước.
- Hàng hóa, dịch vụ khuyến mại:**

Khách hàng sử dụng thẻ ghi nợ quốc tế VPBank có đầu BIN như sau:

THẺ GHI NỢ QUỐC TẾ	BIN
Diamond Platinum Debit	52137788

Và các đầu BIN mới của các loại thẻ này do VPBank phát hành trong thời gian diễn ra chương trình (nếu có).

- Hàng hóa dùng để khuyến mại:** Tiền (hoàn tiền).
- Tổng giá trị giải thưởng:** 20,000,000,000 VNĐ.
- Nội dung chi tiết của Chương trình khuyến mại:**

a) Nội dung ưu đãi

Khi Khách hàng thực hiện chi tiêu bằng Thẻ ghi nợ quốc tế VPBank Diamond Platinum cho các giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ phục vụ mục đích tiêu dùng cá nhân hợp pháp qua thiết bị chấp nhận thẻ tại điểm bán (POS) hoặc giao dịch trực tuyến (online) tại các Đơn vị chấp nhận thẻ (ĐVCNT) và giao dịch được ghi nhận thành công trên hệ thống thẻ VPBank trong thời gian khuyến mại, Khách hàng được nhận được tiền hoàn lại theo nhiều mức tương ứng với từng mức chi tiêu, cụ thể như sau:

STT	Doanh số “Chi tiêu xét hoàn tiền” của 01 kỳ hoàn	Mô tả cụ thể cho từng mức doanh số “Chi tiêu xét hoàn tiền”	Tỷ lệ hoàn tiền
A	Đối với các chi tiêu ngoại trừ ngành Quảng cáo, thanh toán điện nước, hóa đơn		
1	Dưới 50 triệu VNĐ		1%
2	Từ 50 triệu VNĐ trở lên	Từ 0 đến dưới 50 triệu VNĐ	1%
		Từ 50 triệu VNĐ trở lên	1.2%
B	Đối với các chi tiêu thuộc ngành Quảng cáo, thanh toán điện nước, hóa đơn		0.3%

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

	<p>Tổng tiền hoàn = A + B Hoàn tối đa: 3 triệu VNĐ/khách hàng/kỳ hoàn (không áp dụng đối với Khách hàng được VPBank định danh là Khách hàng ưu tiên thuộc phân hạng Diamond Elite⁽¹⁾) Điều kiện xét chi tiêu tối thiểu: Chỉ áp dụng hoàn tiền với thẻ ghi nợ quốc tế có tổng “chi tiêu xét hoàn tiền” (tổng tại A và B) đạt từ 3 triệu VNĐ trở lên mỗi tháng (1): xét theo phân hạng của Khách hàng ở thời điểm kết thúc kỳ hoàn</p>
--	---

Các lưu ý:

- “**Chi tiêu xét hoàn tiền**” trong cùng một kỳ hoàn được tính bằng tổng doanh số chi tiêu bằng VNĐ và chi tiêu bằng ngoại tệ được quy đổi thành VNĐ (Đơn vị tính: VNĐ)
- “**Kỳ hoàn**”: được tính tròn tháng vật lý từ ngày 01 đến hết ngày cuối cùng của tháng đó.

Ví dụ 1: Khách hàng có thẻ Diamond Platinum Debit đạt tổng doanh số “Chi tiêu xét hoàn tiền” trong một kỳ hoàn đạt 90 triệu VNĐ, số tiền Khách hàng được hoàn lại tính tương ứng như sau:

Thanh toán các chi tiêu Quảng cáo	Tỷ lệ hoàn tiền tương ứng	Số tiền hoàn
30 triệu VNĐ	0.3% x 30 triệu VNĐ	90,000 VNĐ
Thanh toán các chi tiêu còn lại trong kỳ: 60 triệu VNĐ	Tỷ lệ hoàn tiền tương ứng	Số tiền hoàn
Từ 0 đến dưới 50 triệu VNĐ	1% x 50 triệu VNĐ	500,000 VNĐ
Từ 50 triệu VNĐ đến dưới 60 triệu VNĐ	1.2% x 10 triệu VNĐ	120,000 VNĐ
Tổng		620,000 VNĐ

Tổng tiền hoàn Khách hàng được nhận: 710,000 VNĐ (= 90,000 VNĐ + 620,000 VNĐ)

Ví dụ 2: Khách hàng có thẻ Diamond Platinum Debit đạt tổng doanh số “Chi tiêu xét hoàn tiền” trong một kỳ hoàn đạt 300 triệu VNĐ, số tiền Khách hàng được hoàn lại tính tương ứng như sau:

Thanh toán các chi tiêu Quảng cáo	Tỷ lệ hoàn tiền tương ứng	Số tiền hoàn
10 triệu VNĐ	0.3% x 10 triệu VNĐ	30,000 VNĐ
Thanh toán các chi tiêu còn lại trong kỳ: 290 triệu VNĐ	Tỷ lệ hoàn tiền tương ứng	Số tiền hoàn
Từ 0 đến dưới 50 triệu VNĐ	1% x 50 triệu VNĐ	500,000 VNĐ
Từ 50 triệu VNĐ đến dưới 290 triệu VNĐ	1.2% x 240 triệu VNĐ	2,880,000 VNĐ
Tổng		3,380,000 VNĐ

Tổng tiền hoàn theo giá trị giao dịch: 3,410,000 VNĐ (= 30,000 VNĐ + 3,380,000 VNĐ)

Tổng tiền hoàn Khách hàng được nhận sau khi áp dụng giá trị tối đa: 3,000,000 VNĐ

Ví dụ 3: Khách hàng Ưu tiên thuộc phân hạng Diamond Elite có thẻ Diamond Platinum Debit đạt tổng doanh số “Chi tiêu xét hoàn tiền” trong một kỳ hoàn đạt 300 triệu VNĐ, số tiền Khách hàng được hoàn lại tính tương ứng như sau:

Thanh toán các chi tiêu Quảng cáo	Tỷ lệ hoàn tiền tương ứng	Số tiền hoàn
10 triệu VNĐ	0.3% x 10 triệu VNĐ	30,000 VNĐ
Thanh toán các chi tiêu còn lại trong kỳ: 290 triệu VNĐ	Tỷ lệ hoàn tiền tương ứng	Số tiền hoàn
Từ 0 đến dưới 50 triệu VNĐ	1% x 50 triệu VNĐ	500,000 VNĐ
Từ 50 triệu VNĐ đến dưới 290 triệu VNĐ	1.2% x 240 triệu VNĐ	2,880,000 VNĐ
Tổng		3,380,000 VNĐ

Tổng tiền hoàn Khách hàng được nhận: 3,410,000 VNĐ (= 30,000 VNĐ + 3,380,000 VNĐ)

b) Các yêu cầu đối với giao dịch được xét hoàn tiền

- Tổng “Chi tiêu xét hoàn tiền” bao gồm tổng cộng các chi tiêu của thẻ chính, thẻ phụ và thẻ phi vật lý trên cùng 1 Hợp đồng phát hành.
- Số tiền không được tính vào “Chi tiêu xét hoàn tiền”:
 - + Các loại thuế hàng hóa, dịch vụ.
 - + Những loại phí/lãi khác mà VPBank thu khi Khách hàng mở và sử dụng thẻ như phí thường niên, phí rút tiền mặt,...
 - + Giao dịch qua VPBank NEO
 - + Giao dịch liên quan đến hoạt động mua bán chứng khoán, ngoại hối
 - + Giao dịch liên quan đến hoạt động chuyển tiền trên các trang điện tử
 - + Giao dịch chuyển đổi ngoại tệ
 - + Giao dịch thanh toán phí Bảo hiểm mà Chủ thẻ không phải là Bên mua bảo hiểm
 - + Giao dịch hủy/ hoàn lại (charge back)/rút tiền mặt/ nạp tiền vào thẻ - ví điện tử
 - + Các giao dịch khác do Ngân hàng quy định theo từng thời điểm.

c) Quy định hoàn tiền

- Toàn bộ số tiền hoàn mà Khách hàng được nhận sẽ được hoàn về Tài khoản thanh toán của Chủ thẻ chính.
- Thời hạn cuối cùng VBank có trách nhiệm thông báo và ghi nhận tiền hoàn cho Khách hàng là ngày 25 của tháng tiếp theo kỳ chốt hoàn tiền.
Ví dụ: Kỳ hoàn thẻ tháng 05/2024 (cho các giao dịch từ 01/05 đến 31/05) sẽ được chốt vào ngày 31/05. VPBank sẽ gửi sao kê hoàn tiền cho các giao dịch thỏa mãn điều kiện trong kỳ hoàn và ghi nhận số tiền hoàn tương ứng vào Tài khoản Thanh toán của Chủ thẻ Chính vào ngày 25/06/2024.
- Trong những trường hợp có lỗi hệ thống, VPBank sẽ thông báo cho khách hàng thời gian hoàn tiền qua email.
- Tại thời điểm VPBank xét hoàn tiền và tiến hành hoàn tiền, Khách hàng đảm bảo trạng thái thẻ của Khách hàng (cả thẻ được xét hoàn tiền và thẻ chính được hoàn nếu là nhận hoàn cho thẻ phụ) là đang hoạt động (Card OK), Tài khoản thanh toán của Chủ thẻ chính ở trạng thái hoạt động, VPBank không có trách nhiệm hoàn tiền cho các khách hàng đã đóng thẻ hoặc có trạng thái thẻ khác với Card OK.

- Khách hàng sở hữu thẻ chính vẫn có quyền tham gia Chương trình này nếu thẻ phụ bị hủy. Trường hợp khách hàng vừa là chủ thẻ chính và là chủ thẻ phụ, giao dịch của thẻ phụ sẽ được tính hoàn tiền vào thẻ chính tương ứng trong cùng Hợp đồng thẻ, giao dịch của thẻ chính sẽ vẫn được tính hoàn tiền theo thẻ lệ bình thường.
- Khách hàng không được sử dụng, mua bán, trao đổi, tặng cho, chuyển khoản, chuyển nhượng số tiền hoàn mà mình được ghi nhận.

10. Một số quy định khác:

- Nếu được Khách hàng đồng ý, VPBank được phép sử dụng hình ảnh, tư liệu và các thông tin liên quan đến người trúng thưởng cho mục đích quảng cáo, khuyến mại của VPBank và trên các phương tiện thông tin đại chúng mà không phải trả bất cứ chi phí nào thêm cho người nhận thưởng.
- Giao dịch chi tiêu hợp lệ được thực hiện bởi Chủ thẻ chính và/ hoặc thẻ phụ và phải là các giao dịch mua bán thực tế và được phép theo quy định của pháp luật Việt Nam.
- VPBank có toàn quyền từ chối trao quà tặng/dịch vụ cho bất kỳ Khách hàng nào mà VPBank cho là gian lận, giả mạo, hoặc không đúng bản chất giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ phục vụ mục đích tiêu dùng cá nhân hợp pháp qua POS và Internet tại các ĐVCNT hoặc vi phạm bất kỳ Điều khoản và Điều kiện nào của Chương trình.
- VPBank có thể liên lạc với Khách hàng qua số điện thoại/ email đã đăng ký với VPBank để xác minh một số thông tin và yêu cầu bổ sung giấy tờ nếu cần thiết.
- VPBank được quyền chỉnh sửa số tiền hoàn trong trường hợp số tiền hoàn lại được tính toán chưa chính xác.
- Trong trường hợp Khách hàng có khiếu nại Khách hàng cần thực hiện khiếu nại (nếu có) qua số điện thoại 1900 54 54 15 của Phòng Chăm Sóc Khách Hàng 24/7 - VPBank để được VPBank giải quyết.
- Trong mọi trường hợp, VPBank sẽ không giải quyết khiếu nại về tỷ lệ hoàn tiền và số tiền hoàn khi VPBank đã hoàn tiền cho Khách hàng theo đúng mã ngành mà ĐVCNT nơi Khách hàng thực hiện giao dịch đăng ký với ngân hàng thanh toán tại thời điểm kỳ hoàn tiền.
- Trường hợp khách hàng chi tiêu đúng mã ngành nhưng không được nhận hoàn tiền theo đúng tỷ lệ mà VPBank công bố trên thẻ lệ, khách hàng cần cung cấp hóa đơn mua hàng/sử dụng dịch vụ tại các ĐVCNT (không chấp nhận hóa đơn cà thẻ) chứng minh giao dịch và có mục đích tiêu dùng hợp pháp.
- Trên hóa đơn cung cấp cho VPBank cần ghi rõ địa chỉ mua hàng (Tên cửa hàng/ĐVCNT, địa điểm gồm số nhà/đường phố/quận, huyện/thành phố, các dịch vụ đã mua/sử dụng tại cửa hàng/ĐVCNT). VPBank kiểm tra, thực nghiệm thông tin mà khách hàng cung cấp và có quyền chấp nhận hoặc từ chối bổ sung hoàn tiền sau khi kiểm tra.
- VPBank, những công ty liên kết của VPBank, giám đốc, nhân viên và người đại diện tương ứng của VPBank và những công ty liên kết này sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ mất mát, thiệt hại nào (bao gồm nhưng không giới hạn ở những mất mát gián tiếp và phái sinh) hoặc bất kỳ tai nạn cá nhân nào xảy ra từ việc tham gia vào Chương trình hoặc do việc tiếp nhận hoặc sử dụng quà tặng/dịch vụ, ngoại trừ những trách nhiệm được luật pháp quy định. VPBank vẫn sẽ tiếp nhận và hỗ trợ xử lý khiếu nại từ Khách hàng theo quy định của pháp luật.
- Với việc chấp nhận hay tiếp nhận quà tặng/dịch vụ, Khách hàng hay người nhận đồng ý

đảm bảo và sẽ giữ cho VPBank, những công ty liên kết của VPBank, giám đốc, nhân viên và người đại diện của VPBank và những công ty liên kết này không bị thiệt hại bởi những khiếu kiện, hành động, khởi kiện, xét xử, thiệt hại, tổn thất, chi phí phát sinh hay trách nhiệm nào dành cho VPBank, những công ty liên kết của VPBank, và giám đốc, nhân viên và người đại diện của VPBank và những công ty liên kết này do có liên quan đến việc tham gia vào Chương trình hoặc tiếp nhận hoặc sử dụng Quà tặng/dịch vụ.

- Trong trường hợp có tranh chấp, VPBank sẽ xem xét phương án giải quyết tốt nhất cho Khách hàng theo quy định của pháp luật.
- VPBank sẽ không chịu trách nhiệm đối với việc Chủ thẻ không nhận được thông báo do thay đổi địa chỉ liên hệ, email hay số điện thoại mà chưa cập nhật cho VPBank, hay việc thư Thông báo bị thất lạc, hư hỏng hoặc mất cắp trong quá trình gửi.
- KH phải chịu mọi chi phí phát sinh (nếu có) liên quan đến việc nhận quà tặng/dịch vụ từ Chương trình bao gồm không giới hạn khoản thuế thu nhập cá nhân (nếu có).
- Mọi quyết định của VPBank liên quan đến các chương trình khuyến mại, bao gồm thay đổi và điều chỉnh tỷ lệ hoàn tiền, danh mục hoàn tiền, số tiền hoàn tối đa, kết quả Khách hàng nhận ưu đãi trong suốt Chương trình này có thể thay đổi tại từng thời điểm theo toàn quyền quyết định của VPBank sau khi đã thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật.
- Trong trường hợp chương trình có mâu thuẫn với bất kỳ quy định pháp luật hay chỉ thị của bất kỳ cơ quan nhà nước nào, chương trình sẽ được thay đổi, hủy bỏ hay sửa đổi để phù hợp với quy định của luật, chỉ thị đó.
- Những vấn đề chưa được quy định cụ thể trong Thẻ lệ này sẽ được thực hiện theo các Quy định hiện hành có liên quan của VPBank và của Pháp luật.

DANH SÁCH MÃ NGÀNH ÁP DỤNG ƯU ĐÃI HOÀN TIỀN (*)

Danh mục	Mã MCC
Điện nước	4814 Telecommunication Service
	4816 Computer Network/Informatio
	4899 Cable, Satellite, and Other Pay Television and Radio Services
	4900 Utilities-electric,gas,wate
Quảng cáo	5965 Direct Marketing-Combinatio
	5969 Direct Marketing-Other Dire
	5967 Direct Marketing-Inbound Te
	5966 Direct Marketing-Outbound T
	5962 Direct Marketing-Travel Rel
	7311 Advertising Services
	5968 Direct Marketing-Continuity
	5964 Direct Marketing-Catalog Me
7399 Business Services	

(*) Các mã ngành của danh mục (MCC) có thể được bổ sung do Tổ chức thẻ Quốc tế quy định theo từng thời kỳ